

Số: 09/2023/QĐST-DS

D K, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 04/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B Đ L V
Địa chỉ: Số 2A, Nguyễn Thị Minh Kh, phường ĐK, Quận 1, Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Hàn Liên T - Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần B Đ L V (Giấy ủy quyền số 1044/2022/UQ-LPBKH ngày 13/12/2022).

Địa chỉ liên hệ: Số 69-71 đường Thống Nh, phường Vạn Th, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị V - sinh năm 1963
Địa chỉ: Thôn Đ 3, xã Diên Đ, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Nguyễn Thị V có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần B Đ L V theo hợp đồng tín dụng số HDTD6102018758 ngày 17/10/2018 với số tiền tính đến ngày 12/4/2023 là 74.636.160 đồng (trong đó: nợ gốc là 73.257.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.366.971 đồng và nợ lãi quá hạn: 12.189 đồng) và các khoản lãi phát sinh tính từ ngày 13/4/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nêu trên với phương thức thanh toán như sau:

Từ tháng 5/2023 đến tháng 4/2025: Bà V trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B Đ L V mỗi tháng số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng);

Tháng 5/2025: Bà V trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B Đ L V số tiền là 2.636.160đ (Hai triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi đồng) và các khoản lãi phát sinh tính từ ngày 13/4/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nêu trên.

Sau khi bà Nguyễn Thị V thanh toán xong các khoản nợ vay trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần B Đ L V thì Ngân hàng sẽ trả lại cho bà V bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo sổ vào sổ cấp GCN 00895 QSDĐ/ĐĐ-DK do UBND huyện D K cấp ngày 18/3/1997, chỉnh lý thừa kế cho bà Nguyễn Thị V ngày 17/9/2018 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0160/2018/HĐTC/CNKHANHHOA ngày 17/10/2018.

Nếu bà V vi phạm cam kết về thanh toán khoản nợ vay nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần B Đ L V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 426, tờ bản đồ số 10; thửa đất số 838 và thửa đất số 734 đều thuộc tờ bản đồ số 9 tại xã Diên Đ, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa theo hợp đồng thế chấp hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0160/2018/HĐTC/CNKHANHHOA ngày 17/10/2018 để thu hồi toàn bộ nợ theo quy định pháp luật.

2.2 Về chi phí xem xét, thẩm định: Ngân hàng thương mại cổ phần B Đ L V đồng ý chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định và đã nộp đủ chi phí, Ngân hàng không yêu cầu bà V phải thanh toán lại chi phí này.

2.3 Về án phí: Bà Nguyễn Thị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.866.000đ (Một triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Hoàn lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp cho Ngân hàng B Đ L V số tiền 2.068.000đ (Hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012355 ngày 09/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D K - tỉnh Khánh Hòa.

3. Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa